

Số: /KH-CTK

Ninh Bình, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức, triển khai thực hiện Phương án Điều tra diện tích cây nông nghiệp năm 2025 tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Phương án Điều tra diện tích cây nông nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 1696/QĐ-BKHDT ngày 05/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 1413/QĐ-TCTK ngày 18/11/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ban hành Kế hoạch và hướng dẫn thực hiện Phương án Điều tra diện tích cây nông nghiệp. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Cục Thống kê (sau đây viết gọn là Cục) xây dựng Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện Phương án Điều tra diện tích cây nông nghiệp năm 2025 trên địa bàn tỉnh, gồm các nội dung sau:

A. NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CUỘC ĐIỀU TRA

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

1. Mục đích

Điều tra diện tích cây nông nghiệp là cuộc điều tra thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia được thực hiện nhằm mục đích thu thập thông tin về diện tích gieo trồng các loại cây nông nghiệp theo từng vụ sản xuất đối với cây hằng năm và từng năm đối với cây lâu năm của mỗi địa phương phục vụ tính toán các chỉ tiêu thống kê cấp quốc gia, cấp tỉnh của ngành trồng trọt; đáp ứng yêu cầu quản lý, lập kế hoạch, quy hoạch, hoạch định các chính sách phát triển sản xuất cây trồng của các cấp, các ngành và nhu cầu thông tin của các đối tượng dùng tin khác.

2. Yêu cầu

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án điều tra;
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê;

Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả;

- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu của người dùng tin trong và ngoài tỉnh; bảo đảm tính so sánh quốc tế.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Điều tra diện tích cây nông nghiệp được tiến hành trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng điều tra

- Cây hằng năm;
- Cây lâu năm trồng tập trung.

3. Đơn vị điều tra

- Thôn, xóm, bản của xã (sau đây viết gọn là thôn) có gieo trồng cây hằng năm trong vụ sản xuất; có diện tích cây lâu năm trồng tập trung;
- Phường/thị trấn có gieo trồng cây hằng năm trong vụ sản xuất trên 5 ha; có diện tích cây lâu năm trồng tập trung trên 5 ha.

III. LOẠI ĐIỀU TRA

Cuộc điều tra áp dụng điều tra toàn bộ các đơn vị điều tra.

IV. THỜI ĐIỂM, THỜI KỲ, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Thời điểm điều tra

1.1. Đối với cây hằng năm

Tổ chức điều tra theo từng vụ sản xuất, gồm 03 vụ như sau:

- Kết thúc gieo trồng vụ Đông năm 2024-2025;
- Kết thúc gieo trồng vụ Xuân năm 2025;
- Kết thúc gieo trồng vụ Mùa năm 2025.

Trong từng vụ sản xuất, mỗi địa phương có thể trồng nhiều loại cây hằng năm và mỗi loại cây kết thúc gieo trồng vào những thời điểm khác nhau. Do vậy, điều tra diện tích gieo trồng cây nông nghiệp cần thực hiện vào thời điểm có thể thu thập thông tin đầy đủ nhất về diện tích từng loại cây trồng trong vụ, nhất là các loại cây trồng chính ở địa phương.

Tổng cục Thống kê thông báo thời vụ gieo trồng và thu hoạch các loại cây trồng nông nghiệp, hướng dẫn các địa phương thực hiện.

1.2. Đối với cây lâu năm: Điều tra 01 lần vào thời điểm 01/11/2025.

2. Thời kỳ điều tra

- Số liệu thời điểm: Cây hằng năm tại thời điểm kết thúc vụ gieo trồng; cây lâu năm tại thời điểm 01/11/2025.
- Số liệu thời kỳ: Đối với cây lâu năm là số phát sinh thực tế trong 12 tháng trước thời điểm điều tra, từ ngày 01/11/2024 đến ngày 31/10/2025.

3. Thời gian điều tra

Thời gian tiến hành điều tra: 10 ngày bắt đầu từ thời điểm điều tra, cụ thể theo từng kỳ như sau:

3.1. Cây hằng năm

- Vụ Đông năm 2024-2025: Từ ngày **20/12/2024** đến hết ngày **30/12/2024**;
- Vụ Xuân năm 2025: Từ ngày **18/4/2025** đến hết ngày **29/4/2025**;
- Vụ Mùa năm 2025: Từ ngày **01/9/2025** đến hết ngày **10/9/2025**.

3.2. Cây lâu năm: Từ ngày **31/10/2025** đến hết ngày **11/11/2025**.

4. Phương pháp điều tra

Điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp áp dụng phương pháp thu thập số liệu gián tiếp để thu thập thông tin, trưởng thôn hoặc người được phân công ghi phiếu điều tra căn cứ vào thông tin về sản xuất trồng trọt tại địa bàn từ tài liệu, sổ sách hiện có và tình hình thực tế để tiến hành tổng hợp thông tin và ghi vào phiếu điều tra. Trưởng thôn hoặc người được phân công ghi phiếu điều tra có thể sử dụng kỹ thuật kê khai trực tiếp hoặc kê khai loại trừ để tổng hợp thông tin.

- Kê khai trực tiếp: Áp dụng đối với những cây trồng khác nhau trồng đan xen trên cùng cánh đồng. Phương pháp này cũng áp dụng ở những khu vực mới khai hoang phục hoá, mở rộng diện tích gieo trồng vụ hiện tại mà thực tế chưa có điều kiện kê khai một cách đầy đủ diện tích gieo trồng theo từng chân ruộng, từng cánh đồng. Trưởng thôn phối hợp với cán bộ liên quan cấp xã thăm đồng, quan sát, ước lượng kết quả gieo trồng thực tế từng loại cây trồng ở từng cánh đồng, từng chân ruộng khác nhau để tính toán tổng diện tích gieo trồng cho loại cây điều tra, bảo đảm sự cân đối hợp lý giữa tổng diện tích gieo trồng các loại cây với tổng diện tích canh tác của thôn do các đơn vị quản lý, sử dụng.

- Kê khai loại trừ: Áp dụng đối với cây trồng tập trung quy mô lớn trên địa bàn như: Lúa, ngô, khoai lang,... Nội dung phương pháp này là: Đối với cánh đồng (ví dụ cánh đồng M) chỉ trồng một loại cây (ví dụ cây A) trên phần lớn diện tích của cánh đồng. Trưởng thôn phối hợp cùng cán bộ liên quan cấp xã thăm đồng, quan sát và ước lượng diện tích không trồng cây A, sau đó căn cứ số liệu diện tích canh tác đến thời điểm điều tra của cánh đồng M để tính toán diện tích thực tế có gieo trồng loại cây A theo công thức:

$$\begin{array}{l} \text{Diện tích gieo} \\ \text{trồng loại cây A} \\ \text{trên cánh đồng M} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Diện tích canh tác} \\ \text{hiện có của cánh} \\ \text{đồng M} \end{array} - \begin{array}{l} \text{Diện tích } \underline{\text{không}} \text{ gieo} \\ \text{trồng loại cây A trên} \\ \text{cánh đồng M} \end{array}$$

V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

Điều tra diện tích cây nông nghiệp thu thập thông tin sau:

- Đối với cây hằng năm: Diện tích gieo trồng từng loại cây.
- Đối với cây lâu năm: Diện tích trồng tập trung hiện có tại thời điểm điều tra; diện tích trồng tập trung cho sản phẩm và diện tích trồng mới của từng loại cây lâu năm trong 12 tháng qua (từ 01/11/2024 đến 31/10/2025);
- Thông tin về sản xuất cây giống.

2. Phiếu điều tra

Điều tra diện tích cây nông nghiệp sử dụng 04 loại phiếu điều tra như sau:

(1) Phiếu số 1/DTHN-THON: Phiếu thu thập thông tin về diện tích gieo trồng cây hằng năm (Áp dụng cho thôn có gieo trồng cây hằng năm trong vụ sản xuất);

(2) Phiếu số 2/DTHN-PTT: Phiếu thu thập thông tin về diện tích gieo trồng cây hằng năm của phường/thị trấn (Áp dụng cho phường/thị trấn có gieo trồng cây hằng năm trong vụ sản xuất);

(3) Phiếu số 3/DTLN-THON: Phiếu thu thập thông tin về diện tích cây lâu năm trồng tập trung (Áp dụng cho thôn có trồng cây lâu năm);

(4) Phiếu số 4/DTLN-PTT: Phiếu thu thập thông tin về diện tích cây lâu năm trồng tập trung của phường/thị trấn (Áp dụng cho phường/thị trấn có trồng cây lâu năm).

VI. BẢNG PHÂN LOẠI, DANH MỤC SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

Điều tra diện tích cây nông nghiệp sử dụng 03 bảng phân loại và danh mục thống kê sau:

1. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

2. Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ và được cập nhật theo Tổng điều tra kinh tế năm 2021;

3. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi được Tổng cục Thống kê cập nhật theo quy định.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA

1. Quy trình xử lý thông tin

Căn cứ vào kết quả điều tra, cán bộ Thống kê xã cùng với cán bộ Địa chính, cán bộ Khuyến nông xã kiểm tra diện tích từng loại cây chung toàn xã; lập báo cáo chung toàn xã theo từng thôn trước khi báo cáo chủ tịch UBND xã. Nếu có sự chênh lệch lớn so với các năm, so với diện tích canh tác tiến hành rà soát lại theo từng thôn, từng loại cây có gieo trồng bảo đảm khách quan, phản ánh đúng kết quả thực hiện gieo trồng trong vụ trên toàn địa bàn thôn, xã. Khi xem xét cân đối số liệu cần chú ý đến phần diện tích canh tác giảm do chuyển làm xây dựng cơ bản, giao thông, thuỷ lợi,... hoặc tăng thêm do khai hoang phục hoá, mở rộng diện tích,... thực tế đã đưa vào sản xuất trong thời gian giữa hai vụ sản xuất; đồng thời cần chú ý đối chiếu số liệu liên quan như:

- Số liệu các loại đất từ Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp; Điều tra nông thôn, nông nghiệp giữa kỳ;
- Số liệu kiểm kê đất gần nhất của Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bản đồ giải thửa của đơn vị điều tra;

- Diện tích đất có khả năng gieo trồng (thùng đào, thùng đấu, chân mạ, đất mới khai hoang,...);

- Diện tích gieo trồng các năm trước.

Phiếu điều tra diện tích gieo trồng; báo cáo chung toàn xã theo từng thôn gửi về Chi cục Thống kê các huyện, khu vực (sau đây viết gọn là các Chi cục Thống kê) theo lịch báo cáo từng vụ. Nếu có tăng, giảm đột biến so cùng kỳ năm trước và so với diện tích canh tác khi báo cáo phải có giải trình cụ thể những nguyên nhân, lý do làm tăng, giảm diện tích gieo trồng. Cục trực tiếp nghiệm thu số lượng, chất lượng theo từng loại phiếu điều tra.

Các Chi cục Thống kê tổ chức nhập tin trực tuyến phiếu điều tra theo chương trình phần mềm thống nhất do Tổng cục Thống kê xây dựng; kiểm tra, xử lý, nghiệm thu, báo cáo giải trình kết quả điều tra về Cục.

Các Chi cục Thống kê chủ trì việc phân quyền nhập tin phiếu điều tra; việc nhập tin phiếu điều tra được phân quyền đến cấp xã. Các phiếu điều tra sau khi được thống kê cấp xã kiểm tra chất lượng số liệu và báo cáo chung toàn xã theo từng thôn được chủ tịch UBND xã thông qua mới được nhập tin vào phần mềm trực tuyến.

2. Tổng hợp kết quả điều tra

Kết quả điều tra diện tích cây nông nghiệp được tổng hợp theo hệ thống biểu do Tổng cục Thống kê thiết kế đảm bảo tổng hợp các chỉ tiêu thống kê theo nội dung điều tra quy định tại Mục V trong Kế hoạch này.

2.1. Công thức chung để tính diện tích từng loại cây hằng năm của toàn huyện/thành phố trong vụ sản xuất như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Diện tích cây A} \\ \text{của toàn} \\ \text{huyện/thành} \\ \text{phố} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Diện tích} \\ \text{cây A của} \\ \text{các thôn} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Diện tích cây A} \\ \text{của phường/thị} \\ \text{trần có gieo} \\ \text{trồng trong vụ} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Diện tích cây} \\ \text{A của DN,} \\ \text{HTX, ĐVSN} \end{array}$$

Nguồn số liệu:

- Diện tích gieo trồng cây hằng năm trên địa bàn thôn được tổng hợp từ Phiếu số 1/DTHN-THON;

- Diện tích gieo trồng cây hằng năm của phường/thị trấn được tổng hợp từ Phiếu số 2/DTHN-PTT;

- Diện tích gieo trồng từng loại cây hằng năm của doanh nghiệp, HTX, đơn vị sự nghiệp: Căn cứ kết quả điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp.

2.2. Công thức chung để tính diện tích từng loại cây lâu năm của toàn huyện/thành phố như sau:

Diện tích cây B của toàn huyện/thành phố	=	Diện tích cây B trồng tập trung của các thôn	+	Diện tích cây B trồng tập trung của phường/thị trấn	+	Diện tích cây B trồng phân tán cho sản phẩm quy về diện tích trồng tập trung	+	Diện tích cây B trồng tập trung của DN, HTX, ĐVSN
---	---	---	---	--	---	---	---	--

$$\frac{\text{Diện tích cây lâu năm trồng phân tán cho sản phẩm quy về diện tích trồng tập trung}}{\text{Mật độ cây trồng tập trung bình quân 1 ha (cây)}} = \text{Tổng số cây trồng phân tán cho sản phẩm (cây)}$$

Nguồn số liệu:

- Diện tích cây lâu năm trồng tập trung của các thôn tổng hợp từ Phiếu số 3/DTLN-THON;

- Diện tích cây lâu năm trồng tập trung của phường/thị trấn tổng hợp từ Phiếu số 4/DTLN-PTT;

- Cây lâu năm trồng phân tán cho sản phẩm: Căn cứ kết quả Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp hoặc kết quả điều tra giữa kỳ gần nhất các địa phương phân bổ và cập nhật hàng năm. Mật độ trồng tập trung bình quân 01 ha tham khảo kết quả điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp hoặc tập quán sản xuất tại địa phương;

- Diện tích từng loại cây lâu năm trồng tập trung của doanh nghiệp, HTX, đơn vị sự nghiệp: Căn cứ kết quả điều tra năng suất, sản lượng cây nông nghiệp.

B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Chuẩn bị tài liệu, tuyển chọn Điều tra viên, Giám sát viên và hướng dẫn nghiệp vụ điều tra

1.1. Chuẩn bị tài liệu

- Phòng Thu thập Thông tin thống kê: Căn cứ Phương án điều tra, nội dung nghiệp vụ tiến hành tiếp nhận các loại tài liệu, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện điều tra của Tổng cục Thống kê gửi; lập tờ trình in tài liệu và vật tư phục vụ công tác điều tra trình Lãnh đạo Cục duyệt (nếu có);

- Phòng Tổ chức - Hành chính: Thực hiện việc in tài liệu, mua sắm văn phòng phẩm cần thiết, theo quy định phục vụ công tác điều tra theo đề nghị của Phòng Thu thập Thông tin thống kê sau khi đã được Lãnh đạo Cục phê duyệt.

1.2. Tuyển chọn Điều tra viên, Giám sát viên

- Cục giao Chi cục trưởng các Chi cục Thống kê căn cứ tình hình thực tế tại địa phương chủ động tuyển chọn số lượng ĐTV từ cơ sở, tại các xã/phường/thị trấn, đồng thời tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ điều tra cho ĐTV đảm bảo đáp ứng yêu cầu Phương án điều tra quy định (Lưu ý: tuyển chọn những người có trình độ, kinh nghiệm, đã từng tham gia các cuộc điều tra thống kê; ưu tiên những người đã từng tham gia các kỳ điều tra diện tích cây nông nghiệp, những người nắm rõ tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn như trường thôn, xóm,...). Các Chi cục Thống kê lập tờ trình số lượng, danh sách và việc sử dụng ĐTV gửi về Cục (qua Phòng Tổ chức - Hành chính), thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **25/12/2024**; giao Phòng Tổ chức - Hành chính trên cơ sở tờ trình của các Chi cục Thống kê lập tờ trình số lượng, danh sách ĐTV, dự thảo Quyết định sử dụng ĐTV, trình Cục trưởng ban hành Quyết định sử dụng ĐTV thực hiện Điều tra diện tích cây nông nghiệp năm 2025 trên địa bàn tỉnh, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **30/12/2024**;

Trường hợp các ĐTV đã được hướng dẫn nghiệp vụ điều tra không thể tham gia công tác điều tra hoặc thiếu cần bổ sung, Cục giao Chi cục trưởng các Chi cục Thống kê cần bổ sung, thay thế ĐTV báo cáo Lãnh đạo Cục và tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ điều tra cho ĐTV bổ sung, thay thế, đồng thời lập danh sách ĐTV bổ sung, thay thế gửi về Cục (qua Phòng Tổ chức - Hành chính) ngay khi phát sinh để theo dõi, cập nhật và trình Cục trưởng phê duyệt bổ sung ĐTV theo quy định.

- Giám sát viên là lực lượng thực hiện công việc giám sát các hoạt động của ĐTV, hỗ trợ chuyên môn cho ĐTV trong quá thực hiện điều tra. Căn cứ tình hình thực tế, các Phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Cục và các Chi cục Thống kê tuyển chọn GSV là Lãnh đạo và công chức của đơn vị thực hiện nhiệm vụ giám sát cuộc điều tra đảm bảo yêu cầu Phương án điều tra quy định.

1.3. Hướng dẫn nghiệp vụ điều tra

Cục giao Trưởng các Phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Cục, Chi cục trưởng các Chi cục Thống kê căn cứ nghiệp vụ Phương án điều tra quy định tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ điều tra cho ĐTV và GSV thuộc đơn vị đảm bảo đáp ứng yêu cầu Phương án điều tra quy định, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **31/12/2024**.

3. Một số công việc thực hiện trước khi tiến hành điều tra

3.1. Phòng Thu thập Thông tin thống kê

Đăng tải Quyết định điều tra, Phương án điều tra, Kế hoạch và hướng dẫn thực hiện Phương án điều tra của Tổng cục Thống kê, phiếu điều tra, đưa tin về công tác triển khai Điều tra diện tích cây nông nghiệp năm 2025 lên trang Web của Cục; dự thảo Văn bản thông báo nội dung Điều tra diện tích cây nông nghiệp năm 2025 trên địa bàn tỉnh đến UBND các huyện và UBND các xã/phường/thị trấn trên địa bàn tỉnh để phối hợp triển khai thực hiện trình Lãnh đạo Cục phê duyệt, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **27/12/2024**.

3.2. Phòng Tổ chức - Hành chính

Gửi các văn bản liên quan đến cuộc Điều tra diện tích cây nông nghiệp năm 2025 trên địa bàn tỉnh đến các đơn vị tham gia điều tra và các Chi cục Thống kê thực hiện nhiệm vụ triển khai công tác điều tra: Kế hoạch điều tra; Kế hoạch kiểm tra, giám sát cuộc điều tra...

II. CÔNG TÁC ĐIỀU TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT THU THẬP THÔNG TIN

1. Điều tra viên

- Tuyên truyền, giới thiệu mục đích, ý nghĩa của cuộc Điều tra diện tích cây nông nghiệp khi tiếp xúc với đơn vị điều tra;
- Định kỳ theo Kế hoạch điều tra, ĐTV trực tiếp đến thu thập thông tin tại đơn vị được chọn điều tra do mình phụ trách. Việc phỏng vấn, ghi vào phiếu phải tuân thủ đúng những quy định về nghiệp vụ và quy trình phỏng vấn;
- Trong thời gian thực hiện nhiệm vụ của mình, ĐTV phải chấp hành nghiêm chỉnh sự điều hành của GSV các cấp.

2. Kiểm tra, giám sát

- Giao Phòng TTTTCK lập Kế hoạch kiểm tra, giám sát Điều tra diện tích cây nông nghiệp năm 2025 trên địa bàn tỉnh trình Lãnh đạo Cục phê duyệt (theo Mẫu số 01, Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 116/QĐ-CTK ngày 16/12/2024 của Cục trưởng Cục Thống kê Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện Phương án điều tra thống kê năm 2025), thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **27/12/2024**;

- Các Chi cục Thống kê căn cứ tình hình thực tế tại địa phương để xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát Điều tra diện tích cây nông nghiệp năm 2025 trên địa bàn các huyện, thành phố đáp ứng yêu cầu Phương án điều tra quy định.

Hoạt động kiểm tra, giám sát tập trung vào quá trình điều tra tại địa bàn, nhập tin phiếu điều tra trên Trang điều hành tác nghiệp cuộc điều tra. Quy trình kiểm tra, giám sát được thực hiện như sau:

2.1. Đối với GSV cấp huyện

Thực hiện kiểm tra, giám sát các ĐTV được phân công phụ trách với các nhiệm vụ chính sau:

- Kiểm tra, bảo đảm ĐTV tiến hành thu thập thông tin đúng địa bàn, đúng đối tượng điều tra và đúng tiến độ điều tra;
- Kiểm tra chất lượng thông tin, thông báo cho ĐTV những thông tin trong phiếu điều tra cần kiểm tra, xác minh để hoàn thành phiếu điều tra;
- Thông báo cho ĐTV những vấn đề nghiệp vụ cần lưu ý trong quá trình điều tra thực địa tránh lỗi hệ thống, trả lời những câu hỏi của ĐTV liên quan đến nghiệp vụ điều tra;
- Báo cáo với GSV cấp tỉnh về những vấn đề nghiệp vụ phát sinh trong quá trình điều tra để thống nhất thực hiện.

2.2. Đối với GSV cấp tỉnh

Thực hiện kiểm tra, giám sát tại các địa bàn được phân công phụ trách với các nhiệm vụ chính sau:

- Kiểm tra tiến độ điều tra, tiến độ nhập tin phiếu điều tra tại các địa bàn được phân công phụ trách;
- Kiểm tra chất lượng thông tin trên phiếu điều tra khi chương trình kiểm tra báo lỗi và thông báo tới GSV cấp huyện về những thông tin trong phiếu điều tra cần kiểm tra, xác minh lại để hoàn thành phiếu điều tra;
- Thông báo cho GSV cấp huyện những vấn đề nghiệp vụ cần lưu ý; trả lời những câu hỏi của GSV cấp huyện liên quan đến nghiệp vụ điều tra;
- Báo cáo Lãnh đạo Cục (qua Phòng Thu thập Thông tin thống kê) về những vấn đề nghiệp vụ phát sinh hoặc những vấn đề kỹ thuật trong quá trình điều tra để thống nhất thực hiện tại địa phương.

III. LỰC LƯỢNG THAM GIA

1. Chỉ đạo chung: Ban Lãnh đạo Cục

2. Giám sát viên

- Cấp tỉnh: Lãnh đạo và công chức các Phòng: Thu thập Thông tin thống kê, Thống kê Kinh tế, Thống kê Tổng hợp và Thống kê xã hội;
- Cấp huyện: Các Chi cục Thống kê căn cứ tình hình tại đơn vị phân công GSV triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát Điều tra diện tích cây nông nghiệp năm 2025 phù hợp với nhiệm vụ được giao.

3. Điều tra viên

ĐTV không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, có đủ điều kiện thực hiện công tác điều tra.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Phòng Thu thập Thông tin thống kê

- Phối hợp với Phòng Thống kê Kinh tế thực hiện công tác kiểm tra, làm sạch dữ liệu, nghiệm thu kết quả điều tra, tổng hợp kết quả điều tra;
- Gửi dữ liệu điều tra, đồng thời báo cáo tình hình tổ chức, triển khai thực hiện cuộc điều tra trên địa bàn tỉnh về Tổng cục Thống kê theo quy định.

2. Phòng Thống kê Kinh tế

Chủ trì thực hiện công tác kiểm tra, làm sạch dữ liệu, nghiệm thu chính thức kết quả điều tra, tổng hợp kết quả điều tra. Thực hiện báo cáo phân tích kết quả điều tra theo Kế hoạch công tác Tổng cục Thống kê giao.

3. Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Cục và các Chi cục Thống kê

- Phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc, những điểm chưa thống nhất trong quá trình điều tra bằng điện thoại hoặc thư điện tử về Cục (qua Phòng Thu thập Thông tin thống kê) để tổng hợp chung, tham mưu Lãnh đạo Cục chỉ đạo thực hiện;
- Phối hợp với Phòng Thống kê Kinh tế thực hiện công tác kiểm tra, làm sạch dữ liệu, nghiệm thu kết quả điều tra theo từng kỳ điều tra.

V. KINH PHÍ ĐIỀU TRA

Kinh phí Điều tra diện tích cây nông nghiệp năm 2025 trên địa bàn tỉnh do Ngân sách Nhà nước bảo đảm cho các hoạt động được quy định trong Phương án điều tra. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia, Thông tư số 37/2022-TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9, Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan. Toàn bộ kinh phí điều tra sẽ được thanh toán đúng khối lượng công việc thực tế phát sinh theo quy định của Phương án điều tra do Phòng Thu thập Thông tin thống kê lập, Kế toán Cục tổng hợp, thẩm định trình Cục trưởng phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Cục TTDL và Ứng dụng CNTT;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Phòng thuộc Cơ quan Cục;
- Chi cục TK các huyện, khu vực;
- Kế toán Cục;
- Lưu: VT, TTTTK.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Thanh Tùng